

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số:143/2020/QĐST-VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

N, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 329/2020/TLST-VHN ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1) Anh Nguyễn Minh T, Sinh năm 1992;

Đăng ký thường trú: Ấp 1, xã L, huyện L1, tỉnh Hậu Giang

2) Chị Dương Thanh H, Sinh năm 1993.

Đăng ký thường trú: 108/55 đường P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 7 năm 2020, anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Quá trình chung sống anh T và chị H có 01 con chung tên Nguyễn Dương Ngọc L (nam), sinh ngày 27/02/2018. Khi ly hôn, anh T và chị H thống nhất giao cháu Nguyễn Dương Ngọc L2 cho chị Dương Thanh H nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi cháu L2 tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2020.

[3] *Về tài sản chung*: Anh T và chị H thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh T và chị H thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Dương Ngọc L2 (nam), sinh ngày 27/02/2018 cho chị Dương Thanh H nuôi dưỡng đến trưởng thành.

Ghi nhận việc anh Nguyễn Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi cháu L2 tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2020.

Anh Nguyễn Minh T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H về việc không có tài sản chung và không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Anh Nguyễn Minh T và chị Dương Thanh H mỗi người chịu 150.000 đồng. Chị H tự nguyện nộp thay anh T. Tổng cộng chị H phải chịu 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo Biên lai thu số 002687 ngày 15/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-VKSND Q.N;
-Đương sự;
-UBND phường A,
Quận N, thành phố Cần Thơ;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã Ký)

Nguyễn Hồng Quân